

Số: 52/2026/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 34/2026/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2026. Giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị Minh H, sinh ngày 11/3/1995; CCCD số 068195008002. Trú tại: Xóm 1, thôn T, xã Nghị Đức, tỉnh Lâm Đồng.

- *Bị đơn*: Ông Hoàng Kim T, sinh ngày 04/3/1985; CCCD số 070085003372. Trú tại: thôn 7, xã Đa, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Minh H và ông Hoàng Kim

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung*: Bà H và ông T xác định không có con chung.

2.2. *Về tài sản chung*: Bà H và ông T xác định không tài sản chung, không yêu

cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về nợ chung*: Bà H và ông T định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Bà Nguyễn Thị Minh H thỏa thuận chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002299 ngày 03/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng, Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 – Lâm Đồng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Minh H số tiền 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án và tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 5 – Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng – Phòng THADS khu vực 5;
- UBND xã Đạ Huoai 3, tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Đình Đạo**